

85901416 MGE160MB 50 Hz

Báo cáo Đo Âm thanh
Đo công suất âm thanh theo DS/ISO-3743

Loại đ.cơ: MGE160MB Số sản phẩm: 85901416 Đường kính quạt: ?240 CW [mm]
P2: 11 [kW] Cực: 2

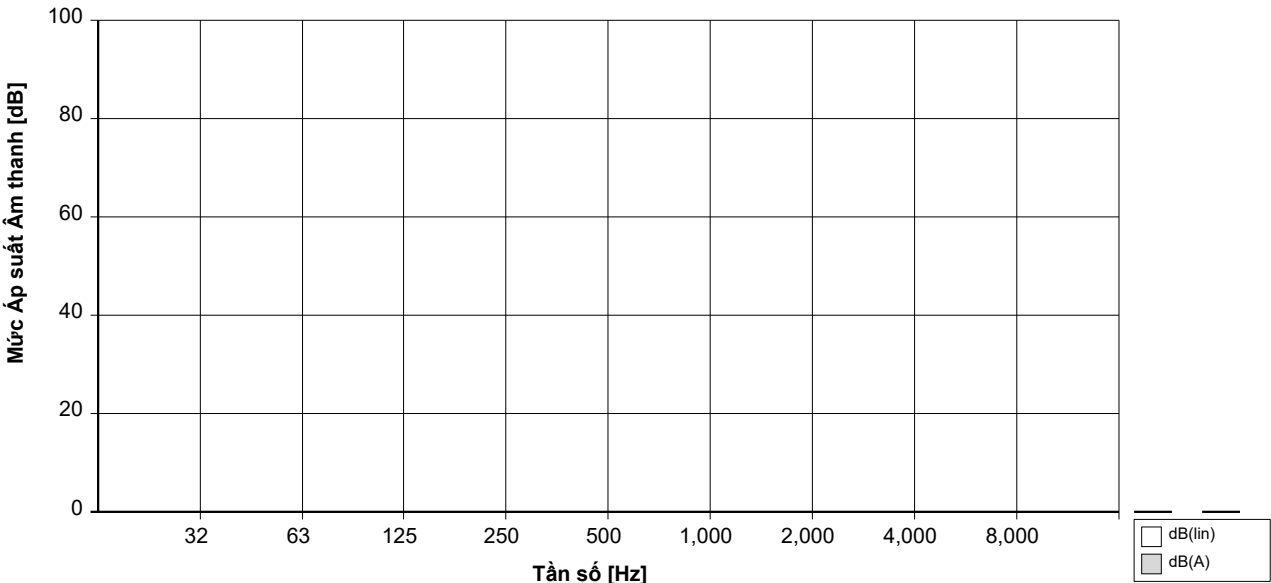
Ghi chú: Giá trị phát ra tiếng ồn được trình bày không xem xét sự thay đổi sản xuất và sự không chắc chắn trong đo lường. Giá trị được trình bày có thể cao hơn 3 dB so với giá trị cho thiết bị sản xuất trung bình.

Đã thử nghiệm ở:

Mức Dải Octa [db]

Tần số Trung tâm	125	250	500	1000	2000	4000	8000	dB(A)	dB(lin)
Công suất Âm thanh Mức: 1 pW									
Trung bình Áp suất Âm thanh ở 1 m.: 20 UPa									

Áp suất Âm thanh tính toán theo ISO/DIS 11203 phương pháp Q2



Báo cáo Đo Âm thanh
Đo công suất âm thanh theo DS/ISO-3743

Loại đ.cơ: MGE160MB

Số sản phẩm: 85901416

Đường kính quạt: ?240 CW [mm]

P2: 11 [kW]

Cực: 2

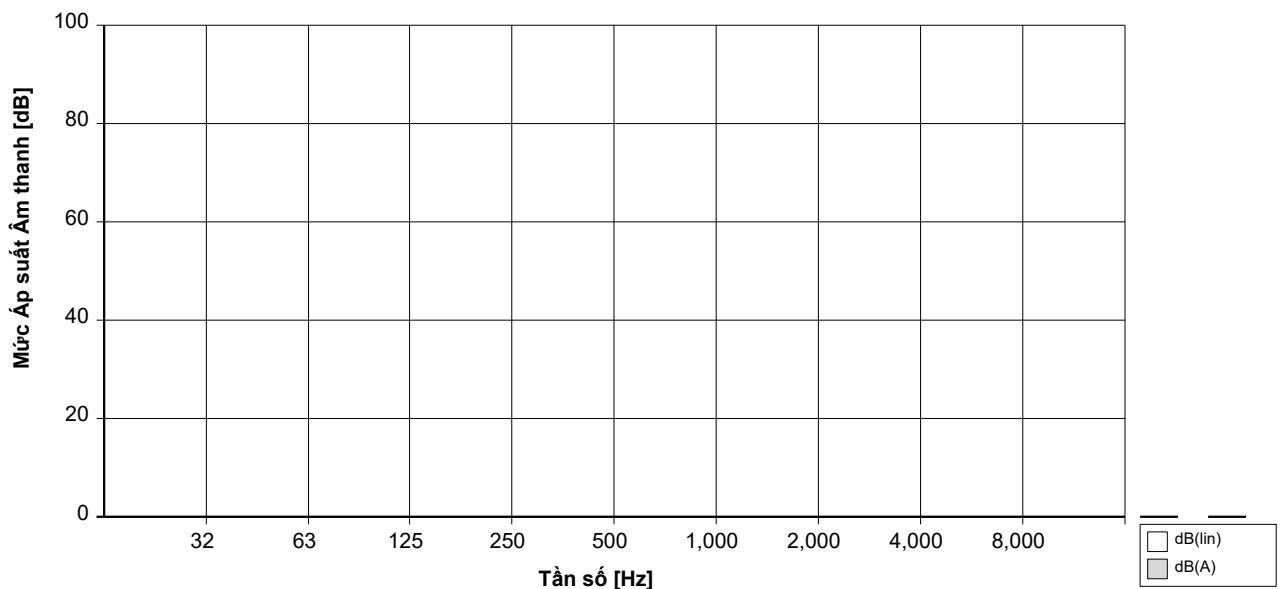
Ghi chú: Giá trị phát ra tiếng ồn được trình bày không xem xét sự thay đổi sản xuất và sự không chắc chắn trong đo lường. Giá trị được trình bày có thể cao hơn 3 dB so với giá trị cho thiết bị sản xuất trung bình.

Đã thử nghiệm ở:

Mức Dải Octa [db]

Tần số Trung tâm	125	250	500	1000	2000	4000	8000	dB(A)	dB(lin)
Công suất Âm thanh Mức: 1 pW									
Trung bình Áp suất Âm thanh ở 1 m.: 20 UPa									

Áp suất Âm thanh tính toán theo ISO/DIS 11203 phương pháp Q2



Báo cáo Đo Âm thanh
Đo công suất âm thanh theo DS/ISO-3743

Loại đ.cơ: MGE160MB Số sản phẩm: 85901416 Đường kính quạt: ?240 CW [mm]
P2: 11 [kW] Cực: 2

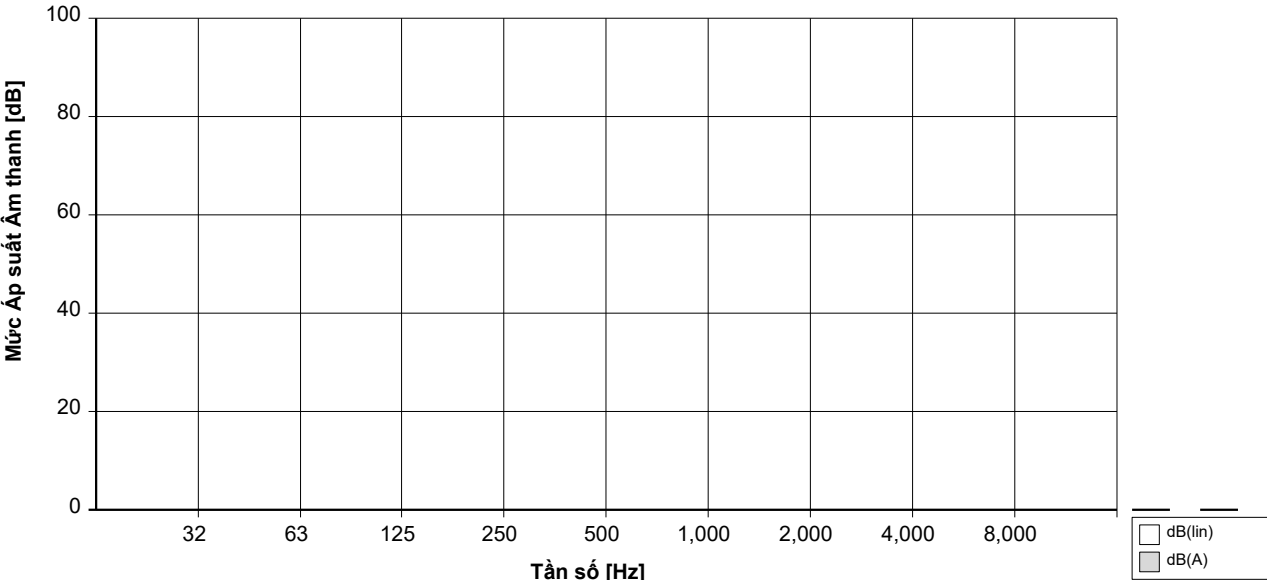
Ghi chú: Giá trị phát ra tiếng ồn được trình bày không xem xét sự thay đổi sản xuất và sự không chắc chắn trong đo lường. Giá trị được trình bày có thể cao hơn 3 dB so với giá trị cho thiết bị sản xuất trung bình.

Đã thử nghiệm ở:

Mức Dải Octa [db]

Tần số Trung tâm	125	250	500	1000	2000	4000	8000	dB(A)	dB(lin)
Công suất Âm thanh									
Mức: 1 pW									
Trung bình Áp suất Âm thanh ở 1 m.: 20 UPa									

Áp suất Âm thanh tính toán theo ISO/DIS 11203 phương pháp Q2



Báo cáo Đo Âm thanh

Đo công suất âm thanh theo DS/ISO-3743

Loại đ.cơ: MGE160MB

Số sản phẩm: 85901416

Đường kính quạt: ?240 CW [mm]

P2: 11 [kW]

Cực: 2

Ghi chú: Giá trị phát ra tiếng ồn được trình bày không xem xét sự thay đổi sản xuất và sự không chắc chắn trong đo lường. Giá trị được trình bày có thể cao hơn 3 dB so với giá trị cho thiết bị sản xuất trung bình.

Đã thử nghiệm ở:

Mức Dải Octa [db]

Tần số Trung tâm	125	250	500	1000	2000	4000	8000	dB(A)	dB(lin)
Công suất Âm thanh									
Mức: 1 pW									
Trung bình Áp suất Âm thanh ở 1 m.: 20 UPa									

Áp suất Âm thanh tính toán theo ISO/DIS 11203 phương pháp Q2

